

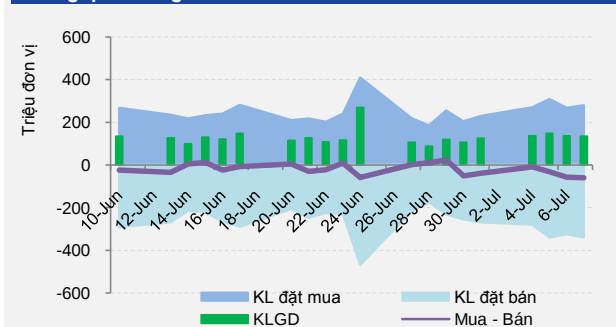
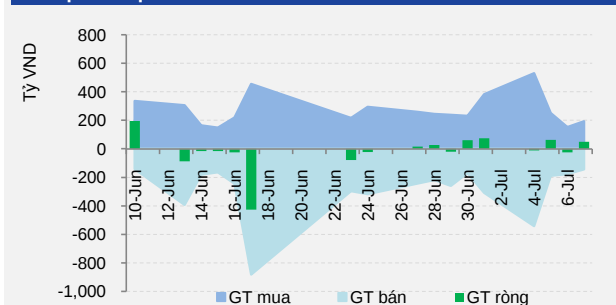
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/7/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	661.12	88.16
% Thay đổi	↑ 1.80%	↑ 1.68%
KLGD (CP)	135,181,790	78,496,621
GTGD (tỷ đồng)	2,857.13	1,060.23
Tổng cung (CP)	339,731,310	119,521,900
Tổng cầu (CP)	279,082,830	113,054,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,474,490	2,088,701
KL mua (CP)	6,270,360	2,104,380
GTmua (tỷ đồng)	193.42	43.09
GT bán (tỷ đồng)	143.49	51.85
GT ròng (tỷ đồng)	49.92	(8.76)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.08%	10.9	1.9	2.6%
Công nghiệp	↑ 2.64%	13.5	2.0	22.9%
Dầu khí	↑ 0.95%	7.1	0.8	1.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.32%	17.1	4.4	3.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 4.04%	26.6	2.7	2.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.88%	14.2	5.2	21.7%
Ngân hàng	↑ 0.93%	14.6	1.8	2.1%
Nguyên vật liệu	↑ 2.18%	12.3	2.0	20.4%
Tài chính	↑ 1.13%	20.7	2.5	20.5%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 3.03%	14.7	2.6	2.2%
VN - Index	↑ 1.80%	14.7	3.0	74.5%
HNX - Index	↑ 1.68%	11.1	1.5	25.5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên điều chỉnh nhẹ vào hôm qua, thị trường ngay lập tức bứt phá trở lại trong phiên hôm nay, chinh phục thành công ngưỡng kháng cự 660 điểm. Những diễn biến giao dịch tích cực diễn ra ngay từ phiên sáng và bùng nổ vào phiên chiều nhờ đà tăng của nhiều cổ phiếu trụ cột. Tâm lý nhà đầu tư hưng phấn trở lại chỉ sau 1 phiên điều chỉnh kỹ thuật nhẹ, thể hiện qua lực mua rất mạnh mẽ trong suốt cả phiên giao dịch. Đà tăng tích cực lan tỏa rộng khắp thị trường, đặc biệt là tại 1 số nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa như Vật liệu xây dựng, dược phẩm hay nhóm ngành trụ cột thị trường như Thép, dầu khí. Độ rộng thị trường cũng trở nên tích cực khi số lượng mã tăng lên tới 160 mã, áp đảo số lượng mã giảm với chỉ 78 mã. Theo quan điểm của chúng tôi, xu hướng chung hiện vẫn tích cực khi dòng tiền vẫn đang hoạt động mạnh mẽ, luân phiên dịch chuyển qua các nhóm cổ phiếu khác nhau. Thị trường có thể sẽ có nhịp điều chỉnh nhẹ về kỹ thuật ngay trong phiên mai trước khi tiếp tục xu hướng tăng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư tiếp tục chiến lược nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục, đặc biệt là đối với những mã cơ bản tốt có triển vọng kinh doanh 6 tháng tích cực. Việc giải ngân thêm có thể được thực hiện, tuy nhiên nên được tiến hành từ từ tại các nhịp điều chỉnh và tránh mua đuổi giá cao khi thị trường đang trong giai đoạn hưng phấn.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Sau phiên điều chỉnh nhẹ, VN-Index có phiên tăng điểm tích cực và bật tăng mạnh vào cuối phiên. Chốt phiên VN-Index tăng 11,66 điểm, lên 661,12 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng so với phiên trước, đạt hơn 129 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 3.066 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu ngành thép tăng tích cực: HSG (+900), HPG (+1.800).

Nhóm cổ phiếu ngành đá tiếp tục tăng mạnh: NNC (+4.500), C32 (+4.000), KSB (+6.000), MDG (+1.000).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch tích cực với 20 mã tăng, 6 mã giảm và 4 mã đứng giá: FPT (+1.000), VCB (+1.000), VIC (+500).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/7/2016

HNX-Index:

HNX-Index cũng có phiên giao dịch rất tích cực, đóng cửa ở mức cao nhất phiên. Chốt phiên, chỉ số này tăng 1,46 điểm, lên 88,16 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng mạnh, đạt hơn 76 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu xây dựng tăng tích cực: HUT (+800), CEO (+500), HLD (+1.400).

Nhóm cổ phiếu ngành nhựa tăng mạnh: VKC (+1.200), NTP (+2.100), DNP (+700), AAA (+600)

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch rất tích cực với 22 mã tăng, 1 mã giảm và 7 mã đứng giá: BII (+1.700), VCG (+700), BCC (+1.600).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng gần 50 tỷ đồng. VCB dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 14 tỷ đồng. Đứng thứ 2 là VNM, được khối ngoại mua ròng hơn 12,7 tỷ đồng. Chiều ngược lại, HSG bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 13 tỷ đồng, theo sau đó là DPM với hơn 3,5 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng hơn 8,7 tỷ đồng. WCS dẫn đầu về giá trị bán ròng, tương ứng hơn 16 tỷ đồng. PVS và SCR cũng bị bán ròng tương ứng hơn 3,8 và 3,3 tỷ đồng. Chiều ngược lại, NET bị bán ròng mạnh nhất, tương ứng hơn 14 tỷ đồng. Theo sau đó là NTP với hơn 10 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh marubozu, cho thấy lực cầu mạnh và chủ động của bên mua. Thanh khoản duy trì ở mức tích cực. Đường giá cũng bứt lên khỏi dải bollinger trên. RSI vượt đường 70, đi vào vùng overbought. MACD tiếp tục cho tín hiệu đi lên tích cực. Vùng hỗ trợ 645-650 điểm. Vùng kháng cự 670 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh marubozu, vượt kháng cự 87 điểm, cho thấy lực cầu vào mạnh và đều. Thanh khoản duy trì ở mức cao. RSI vượt lên trên đường 70, đi vào vùng overbought. MACD cho tín hiệu đi lên tích cực trên đường 0. Vùng hỗ trợ 85 điểm. Vùng kháng cự 89 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng giảm mạnh**

Tại thời điểm 10h10 sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 37,00-38,00 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, giảm 1,6 triệu đồng/lượng bán so với giá đóng cửa phiên trước

Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 07/07 là 21,869 VNĐ/USD, 3 đồng/USD so với ngày 06/07.

TIN QUỐC TẾ**Giá dầu tăng trở lại**

Theo đó, giá dầu WTI tăng 83 cent, tương ứng 1,8%, lên 47,43 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 84 cent, tương đương 1,8%, lên 48,8 USD/thùng.

Giá vàng lên cao nhất 28 tháng

Theo đó, giá vàng giao tháng 8/2016 trên sàn Comex tăng 0,6% lên 1.367,1 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay tăng 1,1% lên 1.370,26 USD/ounce.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 78 điểm lên 17.918,62 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 11,18 điểm lên 2.099,73 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 36,26 điểm lên 4.859,16 điểm.

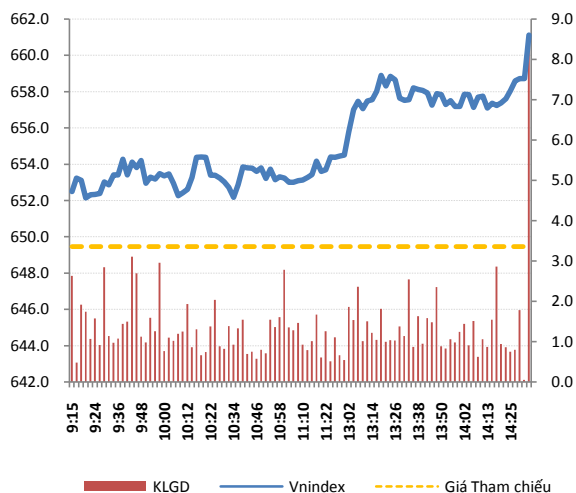
USD giảm sau biên bản họp Fed

USD giảm sau khi biên bản họp Fed tháng 6 cho thấy các nhà hoạch định chính sách không thống nhất về lộ trình nâng lãi suất. Chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, giảm 0,1% xuống 86,94 điểm.

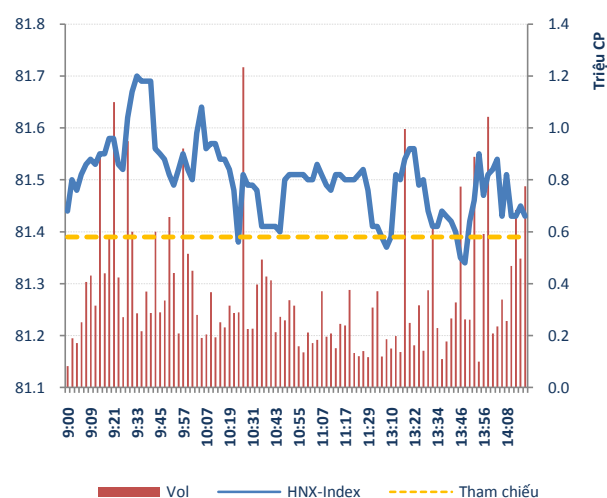


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

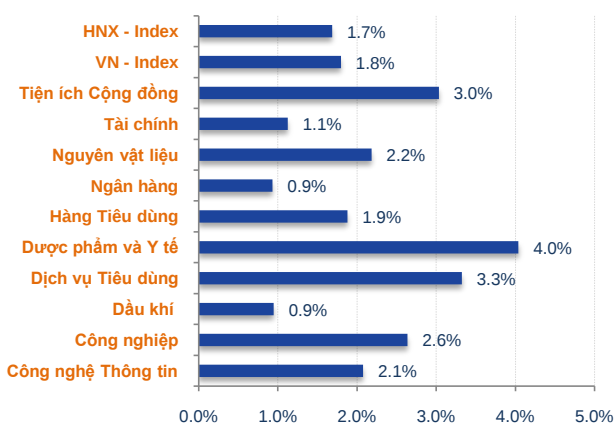
KLGD và VN-Index trong phiên



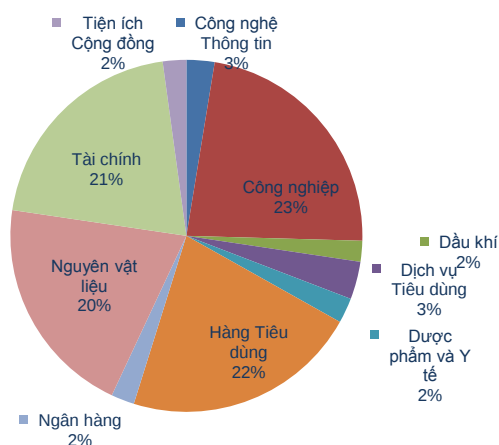
KLGD và HNX-Index trong phiên



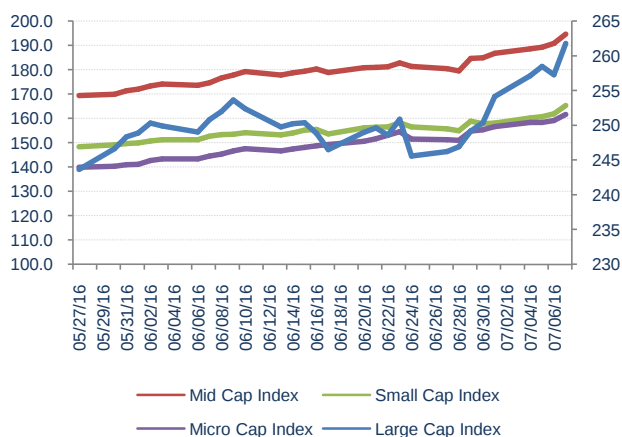
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



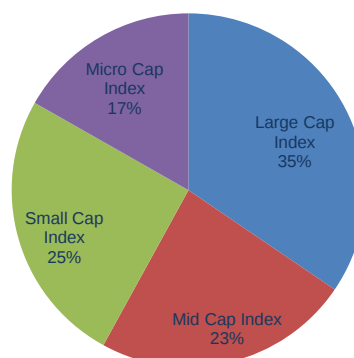
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FLC	816,260	HSG	293,860
2	FIT	427,380	ITC	239,500
3	VCB	280,630	TCR	136,000
4	PVT	214,110	DPM	125,340
5	CSM	190,630	HBC	114,650

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCR	299,900	VGS	520,400
2	SHB	266,100	NET	225,144
3	VND	226,500	VCG	202,000
4	PVS	210,000	NTP	159,806
5	VIX	180,000	HUT	144,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.0	6.1	↑ 1.67%	6,666,350
HAR	5.2	5.0	↓ -3.85%	5,445,090
VHG	4.5	4.4	↓ -2.22%	4,147,900
HHS	8.9	8.9	→ 0.00%	3,708,740
HPG	41.0	42.8	↑ 4.39%	3,700,720

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	10.7	11.0	↑ 2.80%	12,894,262
VCG	17.4	18.1	↑ 4.02%	5,389,512
HUT	11.6	12.4	↑ 6.90%	5,155,718
KHB	1.8	1.7	↓ -5.56%	3,305,720
VGS	11.7	12.5	↑ 6.84%	3,091,347

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMD	34.3	36.7	2.4	↑ 7.00%
DCL	27.3	29.2	1.9	↑ 6.96%
KSB	86.5	92.5	6.0	↑ 6.94%
CLC	65.0	69.5	4.5	↑ 6.92%
HT1	33.2	35.5	2.3	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMC	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%
BCC	16.1	17.7	1.6	↑ 9.94%
PRC	12.1	13.3	1.2	↑ 9.92%
SJ1	16.2	17.8	1.6	↑ 9.88%
TPH	7.1	7.8	0.7	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSH	2.9	2.7	-0.2	↓ -6.90%
HCD	17.5	16.3	-1.2	↓ -6.86%
NAV	8.9	8.3	-0.6	↓ -6.74%
TIC	11.9	11.1	-0.8	↓ -6.72%
HVX	4.8	4.5	-0.3	↓ -6.25%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
OCH	7.1	6.4	-0.7	↓ -9.86%
HGM	50.8	45.8	-5.0	↓ -9.84%
SMN	9.4	8.5	-0.9	↓ -9.57%
PCN	4.2	3.8	-0.4	↓ -9.52%
CVN	2.1	1.9	-0.2	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	6,666,350	14.3%	1,644	3.7	0.6
HAR	5,445,090	1.0%	106	47.2	0.5
VHG	4,147,900	4.0%	499	8.8	0.4
HHS	3,708,740	17.0%	1,899	4.7	0.7
HPG	3,700,720	27.0%	5,265	8.1	2.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	12,894,262	6.2%	857	12.8	0.8
VCG	5,389,512	4.3%	706	25.6	1.3
HUT	5,155,718	14.1%	1,810	6.9	0.9
KHB	3,305,720	0.7%	69	24.7	0.2
VGS	3,091,347	13.1%	1,925	6.5	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VMD	↑ 7.0%	5.7%	1,360	27.0	1.6
DCL	↑ 7.0%	13.4%	1,827	16.0	1.0
KSB	↑ 6.9%	24.7%	5,609	16.5	3.9
CLC	↑ 6.9%	33.8%	8,357	8.3	2.6
HT1	↑ 6.9%	14.6%	1,992	17.8	2.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMC	↑ 10.0%	-1.2%	(146)	-	0.4
BCC	↑ 9.9%	11.0%	1,924	9.2	1.0
PRC	↑ 9.9%	8.1%	1,880	7.1	0.6
SJ1	↑ 9.9%	12.2%	2,608	6.8	1.0
TPH	↑ 9.9%	6.8%	818	9.5	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	816,260	14.3%	1,644	3.7	0.6
FIT	427,380	8.3%	894	7.7	0.6
VCB	280,630	13.2%	2,258	22.6	2.9
PVT	214,110	8.9%	1,471	10.1	1.1
CSM	190,630	21.7%	2,866	9.0	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	299,900	6.2%	857	12.8	0.8
SHB	266,100	7.9%	930	6.9	0.5
VND	226,500	8.9%	1,134	12.1	1.0
PVS	210,000	12.5%	3,236	5.6	0.8
VIX	180,000	11.6%	2,161	3.6	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	176,420	39.7%	6,977	21.1	7.8
VCB	135,916	13.2%	2,258	22.6	2.9
GAS	128,194	16.9%	3,832	17.5	3.1
VIC	110,892	4.3%	730	70.6	3.9
CTG	64,415	11.4%	1,711	10.1	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,760	8.3%	1,183	15.8	1.3
PVS	8,130	12.5%	3,236	5.6	0.8
VCG	7,995	4.3%	706	25.6	1.3
PHP	7,324	9.8%	1,274	17.6	1.9
SHB	6,068	7.9%	930	6.9	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTT	2.64	5.7%	830	11.4	0.6
GAS	2.25	16.9%	3,832	17.5	3.1
PAC	2.15	18.0%	2,011	23.8	2.8
BVH	2.06	8.8%	1,687	37.3	3.3
VAF	2.03	13.6%	2,184	8.8	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDC	3.52	12.9%	2,736	7.3	1.0
VCG	3.41	4.3%	706	25.6	1.3
SGO	3.31	9.1%	1,549	2.3	0.3
SDU	3.29	1.5%	245	56.6	0.8
HHG	3.14	17.4%	1,532	6.1	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
